

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị Tuyết Nh**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

* Bị đơn: **Anh Huỳnh Phú V**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị hồ Thị Tuyết Nh và anh Huỳnh Phú V thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Tuyết Nh và anh Huỳnh Phú V thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Nh và anh V không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: Chị Hồ Thị Tuyết Nh và anh Huỳnh Phú V có 02 con chung tên Huỳnh Kim Y, sinh ngày 13/9/2017 và Huỳnh Phú Q, sinh ngày 10/12/2018. Khi ly hôn chị Nh được quyền nuôi cháu Q, anh V được quyền nuôi cháu YẾN.

Ghi nhận chị Nh, anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Nh, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Tuyết Nh tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004984 ngày 02/3/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- **UBND xã D;**
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Phan Thị Mỹ Hạnh